TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **11**/2023/QĐST-DS	*Cầu Giấy, ngày 22 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 19/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Huyền T,** sinh năm 1991;

HKTT: Số 65 ngõ 154 Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Phòng 1005, tòa Nam, chung cư Chelsea Park, 116 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội.

- Bị đơn: **Anh Hoàng Hồng P,** sinh năm 1972;

ĐKHKTT: Tổ 35, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn lả chị Nguyễn Thị Huyền T và bị đơn là anh Hoàng Hồng P xác nhận:

- Ngày 29/05/2017, anh P đã vay của chị T tổng số tiền là 101.420.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm linh một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng chẵn)*.

- Tính đến ngày 14/03/2023, anh P còn nợ chị T số tiền nợ gốc là 96.420.000 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng chẵn).*

2.2. Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Hồng P thỏa thuận phương án thanh toán khoản nợ trên như sau:

+ Chậm nhất ngày 22/04/2023, anh P phải thanh toán cho chị T số tiền nợ gốc là **47.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu đồng).* Trường hợp anh P thực hiện đúng thỏa thuận này, chị T đồng ý miễn cho anh P toàn bộ số nợ gốc còn lại là

49.420.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng)*; đồng thời chị T không tính tiền lãi đối với anh P.

+ Trường hợp đến ngày 22/04/2023, anh P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thỏa thuận nêu trên, chị T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc anh P phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc là **96.420.000 đồng** *(Bằng chữ: Chín mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng chẵn)* cho chị T ; Về tiền lãi: Anh P không phải chịu nợ lãi phát sinh.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Hồng P mỗi người phải chịu 1.205.250 đồng *(Bằng chữ: một triệu hai trăm linh năm nghìn hai trăm năm mươi đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí chị T phải nộp được trừ vào số tiền 2.535.500 đồng (Bằng chữ: *Hai triệu măm trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm đồng*) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0019193 ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Sau khi đối trừ, chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 1.330.250 đồng *(Bằng chữ : Một triệu ba trăm ba mươi nghìn hai trăm năm mươi đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân